TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CP** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **306**/2022/QĐST-DS	*CP, ngày 23 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 251/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2022;

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Hà Thị Thuỳ T**, sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: Tổ 2, ấp LH, xã O, huyện CP, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Ông **Hà Văn V**, sinh năm 1975 và bà **Nguyễn Thị Bích H,** sinh năm 1978, cùng địa chỉ cư trú: ấp TP, xã TMT, huyện CP, tỉnh An Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất:*

Bà Hà Thị Thuỳ T, ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H thống nhất hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất đối với 04 công tầm cắt đất nông nghiệp, toạ lạc tại ấp Long Thiện, xã O, huyện CP, tỉnh An Giang theo "Tờ cố đất" lập ngày 10/4/2018 giữa bà Hà Thị Thuỳ T với ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H là vô hiệu. Các bên thống nhất giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu như sau:

+ Ông Hà Văn V trả cho bà Hà Thị Thuỳ T số tiền 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng);

+ Bà Nguyễn Thị Bích H trả cho bà Hà Thị Thuỳ T số tiền 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

+ Diện tích 04 công tầm cắt đất nông nghiệp, toạ lạc tại ấp Long Thiện, xã O, huyện CP, tỉnh An Giang hiện bà Hà Thị Thuỳ T đã trả xong cho ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H. Ông V, bà H đang quản lý, sử dụng.

- *Về hợp đồng thuê quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 04 công tầm cắt:*

Bà Hà Thị Thuỳ T, ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H thống nhất hợp đồng thuê quyền sử dụng đất đối với diện tích 04 công tầm cắt đất nông nghiệp (đất này là từ phần đất cố), toạ lạc tại ấp Long Thiện, xã O, huyện CP, tỉnh An Giang vào ngày 10/4/2020 giữa bà Hà Thị Thuỳ T với ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H là vô hiệu. Các bên thống nhất giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu như sau:

+ Ông Hà Văn V bồi thường cho bà Hà Thị Thuỳ T số tiền tương đương với số tiền thuê đất 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

+ Bà Nguyễn Thị Bích H bồi thường cho bà Hà Thị Thuỳ T số tiền tương đương với số tiền thuê đất 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

+ Diện tích đất thuê 04 công tầm cắt này là diện tích đất cố nêu trên, bà Hà Thị Thuỳ T đã trả xong cho ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H. Ông V, bà H đang quản lý, sử dụng.

- *Về hợp đồng thuê quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 4,5 công tầm cắt:*

Bà Hà Thị Thuỳ T, ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H thống nhất hợp đồng thuê quyền sử dụng đất đối với 4,5 công tầm cắt đất nông nghiệp, toạ lạc tại ấp Long Thiện, xã O, huyện CP, tỉnh An Giang vào ngày 10/4/2020 giữa bà Hà Thị Thuỳ T với ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H là vô hiệu. Các bên thống nhất giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu như sau:

+ Ông Hà Văn V bồi thường cho bà Hà Thị Thuỳ T số tiền tương đương với số tiền thuê đất 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

+ Bà Nguyễn Thị Bích H bồi thường cho bà Hà Thị Thuỳ T số tiền tương đương với số tiền thuê đất 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

+ Diện tích 4,5 công tầm cắt đất nông nghiệp, toạ lạc tại ấp Long Thiện, xã O, huyện CP, tỉnh An Giang hiện ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H đã trả xong cho bà Hà Thị Thuỳ T. Bà T đang quản lý, sử dụng.

- *Về số tiền nợ vay:*

Bà Hà Thị Thuỳ T, ông Hà Văn V, bà Nguyễn Thị Bích H thống nhất: Ông Hà Văn V trả cho bà Hà Thị Thuỳ T số tiền vay gốc là 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Hà Thị Thuỳ T phải chịu 3.656.000 (Ba triệu sáu trăm năm mươi sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 7.563.000 đồng (Bảy triệu năm trăm sáu mươi ba ngàn đồng) mà bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án, lệ phí Toà án số 0004948 ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, bà T được nhận lại 3.907.000 đồng (Ba triệu chín trăm lẻ bảy ngàn đồng).

+ Ông Hà Văn V phải chịu 1.937.500 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Bà Nguyễn Thị Bích H phải chịu 1.719.000 đồng (Một triệu bảy trăm mười chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả, bồi thường cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. CP;
- THADS H. CP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

THẨM PHÁN

Thái Dương Thùy Dung